TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:04/2023/QĐCNTTLH	*Đông Anh, ngày10 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Đều cư trú: Thôn V, xã V, huyện Đ, Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1987; cư trú: Thôn V, xã V, huyện Đ, Hà Nội.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Đều cư trú: Thôn V, xã V, huyện Đ, Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn

- Về con chung: Anh B, chị T có 02 con chung là Nguyễn Đình Đức D, sinh ngày 31/5/2015 và Nguyễn Đình Duy T1, sinh ngày 10/11/2017. Ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1 và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung thành niền hoặc có sự thay đổi khác.

Anh B, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí anh B, chị T không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- Toà án Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Vân Hà;
- Lưu án;

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng